TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số : 28/2019/HSST
Ngày: 06/5/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Duy Cừ

- Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS, ngày 19 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 23/4/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang L, Sinh ngày: 05/01/1989; Nơi cư trú: Khối T, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang V và bà: Nguyễn Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng:** Anh Trần Văn C; sinh năm: 1982; Trú tại: Tổ 6, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 09/12/2018, do muốn sử dụng ma túy nên Nguyễn quang L đã sử dụng điện thoại Mobiistar có số thuê bao 0385822706 của mình liên hệ đến số thuê bao điện thoại 0333018583 người phụ nữ tên B (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy về sử dụng. Người phụ nữ tên B hẹn L đến trước khu vực quán

cà phê B đường L, thuộc phường T, thành phố H và bán cho L 01 gói ma túy dạng đá với giá 200.000 đồng. Khi mua ma túy, do không có tiền nên Nguyễn Quang L và người phụ nữ tên B thống nhất L cầm cố chiếc đồng hồ của L, khi nào có tiền sẽ chuộc lại. Số ma túy mua từ người phụ nữ tên B, Nguyễn Quang L đã sử dụng hết. Đến khoảng 15 giờ ngày 11/12/2018, Nguyễn Quang L đang làm việc tại quán cơm Q ở địa chỉ số nhà 43 đường L, phường T, thành phố H thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0333018583 người phụ nữ tên B hỏi có lấy lại chiếc đồng hồ mà trước đó L cầm cố cho người tên B nữa hay không. Quá trình nói chuyện trao đổi Nguyễn Quang L và người phụ nữ tên B thống nhất, L sẽ mua tiếp từ người phụ nữ tên B một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng và người phụ nữ tên B sẽ lấy luôn chiếc đồng hồ của Nguyễn Quang L thay bằng việc thanh toán bằng tiền mặt và hẹn gặp nhau để giao ma túy trên đường L, phường T, thành phố H. Khoảng hơn 15 giờ, người phụ nữ tên B đi trên một chiếc xe taxi (không rõ hãng xe, biển kiểm soát) đến gặp và bán cho L một gói ma túy dạng đá, rồi cho xe chạy đi. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Quang L đang cầm số ma túy dạng đá trên tay phải đi bộ đến gần trước số nhà 83, đường L thuộc tổ 8, phường T, thành phố H thì bị tổ công tác Công an phường T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 22/GĐMT-PC09 ngày 13/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh thì chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói ni lông có khối lượng 0,3223 gam là Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSTPHT ngày 19/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12/12/2018. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra người làm chứng: anh Trần Văn C thừa nhận vào ngày 11/12/2018, anh được chứng kiến sự việc Công an phường T, thành phố H bắt giữ Nguyễn Quang L, thu giữ trên người L một túi ni lông, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. L khai là ma túy dạng đá nên Công an lập biên bản làm việc mời tôi làm người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Tại phiên tòa, Nguyễn Quang L khai nhận: Vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 11/12/2018 tại khu vực gần nhà số 83, đường L thuộc tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Quang L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3223 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phường T, thành phố H bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi. Hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an, tạo bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Nguyễn Quang L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Quang L số ma túy trên mua từ một người phụ nữ tên B có số điện thoại 0333018583 tại khu vực đường L, phường T, thành phố H. Quá trình điều tra không xác định được lý lịch của người phụ nữ này, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Trung tâm Viễn Thông Viettel Hà Tĩnh cung cấp thông tin chủ thuê bao điện thoại nói trên nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp. Ngoài ra, Nguyễn Quang L còn khai nhận trước đó vào ngày 09/12/2018 có mua 200.000 đồng ma túy đá về sử dụng nhưng không có căn cứ xác định được khối lượng chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý hành vi của Nguyễn Quang L.

[3] . *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần lên một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với Nguyễn Quang L là thỏa đáng.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* 0,2965 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) theo quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar đã qua sử dụng của Nguyễn Quang L là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố **Nguyễn Quang L** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**,

Xử phạt **Nguyễn Quang L 15 (mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,2965 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01

điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar đã qua sử dụng của Nguyễn Quang L là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2019 giữa cán bộ Công an thành phố Hà Tĩnh và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quang L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQ ĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Quốc Dũng